TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 670 /2017/QĐST -HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 819/2017/TLST/ HNGĐ ngày 01/12/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thúy Qu, sinh năm 1984;

ĐKHKTT: Tổ X, phường CG, thành phố TN

Bị đơn: Anh Phạm Ng Th, sinh năm 1984;

ĐKHKTT: Đại đội W, tiểu đoàn X, trung đoàn 102, sư đoàn 308, thôn Y, Ph, QO, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 143, 144, 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51,55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thúy Qu và anh Phạm Ng Th.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thúy Qu và anh Phạm Ng Th đều nhất trí thuận tình ly hôn để giải phóng cho nhau.

2.2 Về con chung: Chị Nguyễn Thúy Qu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Thanh Ng sinh ngày 21/9/2010 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Th có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4Về án phí: Chị Qu tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm ngàn đồng) tiền án phí LHST vào ngân sách nhà nước được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả chị Qu 150.000đ (Một trăm năm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005789 ngày 01/12/2017 của Chi cục thi hành án thành phố TN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAT TN;
- VKS ND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Các Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Phương